

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 124/2021/TLST-DS ngày 26 tháng 7 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trung T - Sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 28B, khu P, phường G, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh Nguyễn Trung K - Sinh năm 1975

Địa chỉ: khu 12, xã Tthành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Trung T và anh Nguyễn Trung K thống nhất thoả thuận:

Anh Nguyễn Trung K có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Trung T số tiền nợ gốc là 1.230.000.000 (Một tỷ hai trăm ba mươi triệu đồng) và tiền lãi với mức lãi suất 15%/ năm tính từ ngày 01/6/2021 đến ngày 15/9/2021 là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Tổng cộng tiền gốc và lãi là 1.280.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm tám mươi triệu đồng). Thời hạn thanh toán là ngày 10/10/2021.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Trung T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 25.200.000 đồng (Hai mươi lăm triệu hai trăm nghìn đồng). Xác nhận anh Nguyễn Trung T đã nộp 24.450.000 đồng (Hai mươi tư triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng)

tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000523 ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Anh Nguyễn trung T còn phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Lan

